

UBND TỈNH ĐỒNG THÁP  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 37/KL - SGDDT

Đồng Tháp, ngày 18 tháng 3 năm 2019

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**việc thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục Mầm non, Tiểu học**  
**năm học 2018 - 2019**

Thực hiện Quyết định thanh tra số 16/QĐ-SGDĐT ngày 28/01/2019 của Sở Giáo dục và Đào Tạo (GDĐT) về việc thanh tra chuyên ngành việc thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục Mầm non, Tiểu học năm học 2018 - 2019 từ ngày 18/02/2019 đến ngày 23/02/2019;

Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại các trường Mầm non (MN) thị trấn Mỹ Thọ, MN Phương Trà (huyện Cao Lãnh); MN Hoa Hồng, Mẫu giáo (MG) Phú Hựu (huyện Châu Thành); Trường Tiểu học (TH) Nhị Mỹ 2, TH Gáo Giồng (huyện Cao Lãnh); TH An Hòa, TH Hòa Tân 2 (huyện Châu Thành).

Xét báo cáo kết quả thanh tra của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của các đơn vị được thanh tra,

Sở GDĐT kết luận, chỉ đạo như sau:

**A. KHÁI QUÁT VỀ ĐỐI TƯỢNG THANH TRA**

Tất cả các trường được thanh tra là trường được Sở GDĐT chọn ngẫu nhiên để đến tư vấn, hỗ trợ về chuyên môn.

**B. KẾT QUẢ THANH TRA**

**I. Đối với giáo dục Mầm non**

**1. Nội dung: Tổ chức hoạt động giáo dục**

Các trường triển khai thực hiện tổ chức hoạt động giáo dục theo đúng Chương trình Giáo dục MN hiện hành và thực hiện theo sự chỉ đạo của Phòng GDĐT đến tất cả cán bộ, giáo viên của trường thông qua các cuộc họp hội đồng sư phạm, họp tổ chuyên môn và hệ thống email của từng cá nhân.

Các trường căn cứ vào công văn chỉ đạo của Sở GDĐT, Phòng GDĐT để xây dựng kế hoạch giáo dục thực hiện tại đơn vị và bằng hệ thống văn bản triển khai đến tất cả giáo viên trong đơn vị. Chỉ đạo việc thực hiện hoạt động chăm sóc giáo dục, công tác thực hiện chuyên đề giáo dục lấy trẻ làm trung tâm đúng theo Chương trình Giáo dục Mầm non do Bộ GDĐT ban hành.

Hệ thống các văn bản được thống nhất từ các cấp. Trình tự soạn thảo ban hành văn bản hợp lí. Kế hoạch chuyên môn phù hợp, sát với tình hình của

trường, giao chỉ tiêu chất lượng cho từng khối lớp. Hồ sơ sổ sách thực hiện đúng quy định Điều lệ trường MN cụ thể như sau:

+ Các trường xây dựng kế hoạch giáo dục năm, kế hoạch chủ đề, kế hoạch tuần và kế hoạch hàng ngày theo Chương trình Giáo dục MN phù hợp với đặc điểm tình hình của trường, lớp và nhu cầu phát triển của trẻ.

+ Sổ họp chuyên môn thực hiện đầy đủ nội dung họp chuyên môn, dự giờ đồng nghiệp và tích lũy kinh nghiệm theo quy định.

+ Giáo viên thực hiện đầy đủ các nội dung của Sổ theo dõi lớp theo hướng dẫn.

- Giáo viên xây dựng kế hoạch đầy đủ, đúng nội dung, yêu cầu về kiến thức, kỹ năng phát triển 5 lĩnh vực cho trẻ. Tổ chức tốt các hoạt động trong ngày theo kế hoạch đề ra; có vận dụng phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, lồng ghép các chuyên đề làm theo tư tưởng, phong cách đạo đức Hồ Chí Minh, an toàn giao thông và các chuyên đề khác vào các hoạt động hàng ngày.

- Đoàn Thanh tra đã dự giờ 8 hoạt động giáo dục/8 giáo viên và xếp loại như sau: 03 tốt, 05 khá.

Hạn chế cần khắc phục:

- Mục tiêu hoạt động hàng ngày của lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội (sổ kế hoạch giáo dục) còn nhầm lẫn với các mục tiêu của lĩnh vực ngôn ngữ, thẩm mỹ khi mượn bài thơ, câu truyện, bài hát để giáo dục tình cảm kỹ năng xã hội cho trẻ và chưa xây dựng, tổ chức hoạt động chuyên biệt cho lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội. Thực hiện việc đánh giá trẻ cuối ngày, cuối chủ đề còn chung chung nên khó điều chỉnh cho kế hoạch hoạt động hàng ngày phù hợp với đặc điểm tình hình của lớp, nhu cầu và khả năng của trẻ.

- Trong việc chuẩn bị đồ dùng khi tổ chức hoạt động, giáo viên chưa chú ý đến nhu cầu, đặc điểm cá nhân của trẻ nên chưa bổ sung kịp thời khi trẻ còn thời gian thực hiện thêm sản phẩm (MG Phú Hựu, Châu Thành).

- Việc vận dụng phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm của giáo viên còn hạn chế.

## **2. Nội dung: Công tác bán trú**

Ngay từ đầu năm học, các trường đã tiến hành xây dựng kế hoạch thực hiện công tác bán trú và kế hoạch chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2018 - 2019 và được triển khai cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Các trường đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ; thực hiện xây dựng kế hoạch “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” theo Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/5/2010 của Bộ GDĐT.

- Nhà trường có giấy chứng nhận nguồn nước sạch, có kí hợp đồng cung cấp thực phẩm và cơ sở có giấy chứng nhận về vệ sinh an toàn thực phẩm, cấp dưỡng có tham gia lớp tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm và khám

sức khỏe theo định kì đầy đủ. Quản lí việc tổ chức bữa ăn cho trẻ tại trường đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và có biện pháp nâng cao chất lượng bữa ăn.

- Nhà trường có xây dựng thực đơn cho trẻ ăn theo mùa, thực phẩm đa dạng, phong phú, hỗn hợp nhiều loại thực phẩm.

- Sơ chế nấu nướng, chia thực phẩm đúng theo quy trình đạt tiêu chuẩn vệ sinh thực phẩm.

- Trẻ có nền nếp, thói quen trong hoạt động vệ sinh. Thực hiện đúng quy định về tổ chức bữa ăn cho trẻ như trẻ biết rửa tay trước khi ăn, chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phục vụ cho trẻ ăn, trẻ ăn hết suất, riêng đối với trẻ 5 tuổi trẻ biết tự chia thức ăn, sau khi ăn trẻ có vệ sinh răng miệng.

- Các trường thực hiện tốt các quy định về phòng, chống các bệnh truyền nhiễm cho trẻ như bệnh tay chân miệng, bệnh thủy đậu, sởi,...

- Giáo viên có mặc mùng cho trẻ trong giờ ngủ trưa.

Hạn chế cần khắc phục:

- Tiêu lệnh phòng cháy chữa cháy của trường chưa có hoặc chưa cập nhật theo quy định hiện hành và đặt tiêu lệnh vị trí chưa phù hợp (MN thị trấn Mỹ Thọ, MN Phương Trà - huyện Cao Lãnh, MG Phú Hựu - huyện Châu Thành).

- Cách bố trí sắp xếp đồ dùng nhà bếp chưa gọn gàng, vận hành và sử dụng chưa đúng qui trình một chiều (MN thị trấn Mỹ Thọ, MN Phương Trà - huyện Cao Lãnh).

- Nhà trường chưa thực hiện hồ sơ kiểm thực phẩm 3 bước lưu mẫu và số lưu mẫu thức ăn theo Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Bộ Y tế (MN Phương Trà - huyện Cao Lãnh). Việc lưu mẫu chưa đảm bảo an toàn thực phẩm, thực phẩm sống và chín lưu chung trong một ngăn tủ (MN thị trấn Mỹ Thọ - huyện Cao Lãnh).

- Một số dụng cụ, đồ dùng cá nhân của trẻ chưa có kí hiệu riêng (MN thị trấn Mỹ Thọ - huyện Cao Lãnh).

- Trẻ MG 5 tuổi của trường (MN Hoa Hồng, MG Phú Hựu - Châu Thành) trong giờ ăn chưa có kĩ năng tự phục vụ như chưa biết tự chia thức ăn.

- Trẻ rửa tay trước và sau khi ăn chưa đảm bảo qui trình 6 bước.

### ***3. Nội dung: Công tác thực hiện chuyên đề giáo dục lấy trẻ làm trung tâm***

Các trường thực hiện tốt việc triển khai, quán triệt các công văn hướng dẫn thực hiện chuyên đề giáo dục lấy trẻ làm trung tâm của Sở GDĐT, Phòng GDĐT. Các trường đã cụ thể hóa các hướng dẫn qua việc xây dựng kế hoạch thực hiện và triển khai đến cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường. Các công văn được triển khai trong các cuộc họp hội đồng sư phạm, họp tổ chuyên môn và hệ thống email của từng cá nhân.

Hiệu trưởng các trường trực tiếp xây dựng kế hoạch xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách và chỉ đạo cán bộ, giáo viên thực hiện, đồng thời tổ chức triển khai chuyên đề qua hoạt động thực tiễn tại đơn vị và chọn lớp để thực hiện điểm.

Về xây dựng môi trường, các đơn vị đã thực hiện như sau:

- Môi trường vật chất cho trẻ hoạt động trong lớp:

+ Có đủ phòng học, các phòng sắp xếp, trang trí không gian hợp lí, thẩm mỹ, thân thiện.

+ Các góc cho trẻ hoạt động được bố trí thuận tiện, an toàn.

+ Có đồ dùng, đồ chơi, nguyên vật liệu cho trẻ hoạt động, kích thích sự phát triển của trẻ.

- Môi trường vật chất cho trẻ hoạt động ngoài trời: Các góc/khu vực hoạt động ngoài trời được quy hoạch, thiết kế phù hợp, an toàn, sạch đẹp, tạo cơ hội cho trẻ hoạt động.

- Môi trường xã hội:

+ Tạo không khí giao tiếp tích cực, kích thích hứng thú hoạt động của trẻ.

+ Trẻ được tôn trọng.

- Sử dụng môi trường giáo dục hợp lí.

Hạn chế cần khắc phục:

- Kế hoạch thực hiện chuyên đề lấy trẻ làm trung tâm trường chưa bám sát vào 05 nội dung của bộ tiêu chí áp dụng thực hành vận dụng bộ tiêu chí xây dựng môi trường giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm để xây dựng (MG Phú Hựu - huyện Châu Thành).

- Tranh ảnh trang trí ở lớp bố trí quá cao hoặc quá to và chưa được sử dụng để phục vụ cho các hoạt động của trẻ mà chỉ dùng để quan sát. Các vách tường bên ngoài lớp dán lụa hoặc đặt để thiết bị, dụng cụ cố định nên không tận dụng để tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- Sân chơi chưa bằng phẳng, xi măng ở sân bong tróc, lồi lõm trẻ dễ vấp ngã (MN Hoa Hồng, MG Phú Hựu - huyện Châu Thành). Một số khu vực vui chơi thiết kế chưa đảm bảo an toàn cho trẻ trong quá trình hoạt động như: cầu tre dốc đứng trơn, cầu xi măng bắt qua hồ không có tay vịn, chưa lót thảm ở một số khu vực của đồ chơi ngoài trời, vườn rau gạch xếp nghiêng có cạnh nhọn (MN thị trấn Mỹ Thọ, MN Phương Trà - huyện Cao Lãnh).

- Giáo viên chưa tận dụng hết môi trường sẵn có của trường để cho trẻ được thực hành trải nghiệm, phát huy hết tính tích cực, sáng tạo như: nhà chòi ngoài sân chưa trang trí để trẻ hoạt động hàng ngày, các góc sân trồng hoa, treo hoa trẻ chưa được tham gia chăm sóc, khám phá thiên nhiên.

- Vị trí để bảng tin tuyên truyền chưa phù hợp (MG Phú Hựu - huyện Châu Thành).

#### **4. Nội dung: Công tác thiết bị, thư viện**

Nhà trường có xây dựng và ban hành kế hoạch mua sắm trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, bảo quản, sửa chữa cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng, đồ chơi và triển khai đến tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường.

Hiệu trưởng chỉ đạo các bộ phận liên quan rà soát cơ sở vật chất đề xuất mua sắm các thiết bị phục vụ dạy và học cho trẻ; xây dựng kế hoạch tổ chức cho giáo viên tự làm thiết bị, đồ dùng dạy học. Chỉ đạo cho các tổ chuyên môn, văn phòng tăng cường ý thức giữ gìn, bảo vệ tài sản của nhà trường, lớp học.

Khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng, đồ chơi dạy học, thực hiện tốt công tác bảo trì, bảo dưỡng định kỳ thiết bị phòng kidsmart đúng theo qui định (MN Hoa Hồng - huyện Châu Thành).

Hạn chế cần khắc phục:

- Một số thiết bị chưa cập nhật thông tin về đơn giá trong sổ thiết bị; mẫu sổ quản lý và sử dụng thiết bị chưa đúng mẫu theo quy định.

- Một số kệ, tủ đựng đồ dùng của trẻ chưa lắp thép (chữ L) hoặc bị hỏng tắc kê chưa đảm bảo an toàn, chắc chắn.

## **II. Đối với giáo dục Tiểu học**

### **1. Nội dung: Công tác quản lý của hiệu trưởng**

Kế hoạch năm học các trường có thể hiện đầy đủ các mặt hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường. Ngoài ra, trường có xây dựng các kế hoạch cụ thể hóa từng nhiệm vụ, hoạt động trong nhà trường và thực hiện lưu trữ hồ sơ theo từng nội dung, rõ ràng, khoa học. Các trường có tổ chức thực hiện các kế hoạch đề ra; có báo cáo sơ tổng kết. Các tổ chuyên môn có xây dựng kế hoạch thực hiện từ kế hoạch của nhà trường. Tổ trưởng có lưu trữ hồ sơ theo dõi, kiểm tra giáo viên trong việc thực hiện kế hoạch đã đề ra. Giáo viên có thực hiện các kế hoạch do nhà trường đề ra; các kế hoạch được giáo viên cụ thể hóa trong công tác chủ nhiệm lớp. Giáo viên thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ chuyên môn. Các trường có thực hiện công tác kiểm tra các bộ phận, tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên theo kế hoạch kiểm tra nội bộ (TH Nhị Mỹ 2, TH Gáo Giồng, TH An Hòa, TH Hòa Tân 2).

Hạn chế cần khắc phục:

Một số kế hoạch có giải pháp thực hiện còn mang tính chung chung, chưa cụ thể hóa theo thực tế nhà trường (TH Nhị Mỹ 2, TH An Hòa), ban hành vào thời gian chưa phù hợp, số văn bản và ngày chưa hợp lý, nội dung một số kế hoạch chưa phù hợp với nhiệm vụ thực hiện (TH Nhị Mỹ 2).

Có trường xây dựng quá nhiều kế hoạch có nội dung liên quan trực tiếp với nhau (TH An Hòa, TH Hòa Tân 2), bộ phận kí ban hành một số kế hoạch chưa đúng thẩm quyền, quy trình thực hiện kiểm tra nội bộ còn quá rườm rà, mang tính hình thức (TH An Hòa). Kế hoạch của trường chưa thể hiện đầy đủ tất

cả các hoạt động của trường, như trường có học sinh học hòa nhập nhưng kế hoạch của trường không đề cập đến nội dung này (TH Hòa Tân 2).

Một số hồ sơ chuyên môn ghi chép chưa rõ ràng, khó hiểu, thiếu khoa học, chưa thống nhất về thời gian, số liệu không hợp lí, như số liệu bàn giao chưa khớp giữa biên bản bàn giao từ lớp dưới lên lớp trên và số liệu thống kê của nhà trường (TH Nhị Mỹ 2). Nhà trường chưa theo dõi thường xuyên việc thực hiện của các tổ, giáo viên. Một số hồ sơ của tổ, các bộ phận chưa được hiệu trưởng kí duyệt kịp thời (TH An Hòa, TH Hòa Tân).

Các kế hoạch tổ chuyên môn chưa đồng bộ, nội dung chưa đầy đủ, trình tự thực hiện chưa đúng theo hướng dẫn tại Công văn số 1067/SGDĐT-GDTH ngày 08/8/2016 của Sở GDĐT (TH Nhị Mỹ 2). Các tổ trưởng chuyên môn xây dựng nhiều kế hoạch thực hiện như kế hoạch của Phó Hiệu trưởng nên có nhiều nội dung kế hoạch và chỉ đạo chưa phù hợp với tổ (Hòa Tân 2).

Giáo viên tổ chức họp cha mẹ học sinh chưa theo gợi ý hướng dẫn tại Công văn số 1085/SGDĐT-VP ngày 04/9/2018 của Sở GDĐT (TH Nhị Mỹ).

Có trường chưa quan tâm việc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm sau kiểm tra giám sát (TH Nhị Mỹ 2, TH An Hòa, TH Hòa Tân 2). Đến thời điểm thanh tra, trường chưa thực hiện việc kiểm tra đột xuất (TH Gáo Giồng, TH Hòa Tân 2).

## **2. Nội dung: Đánh giá học sinh**

Các trường xây dựng kế hoạch và chỉ đạo kịp thời đến giáo viên trong toàn đơn vị công tác đánh giá học sinh theo Văn bản hợp nhất số 03/2016/VBHN-BGDĐT; Tổ trưởng chuyên môn thực hiện kiểm tra lồng ghép trong kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo. Giáo viên đánh giá học sinh cơ bản đúng quy định, nhận xét bằng lời và ghi câu nhận xét trên sản phẩm của học sinh. Lãnh đạo nhà trường có kiểm tra, giám sát giáo viên trong thực hiện đánh giá học sinh.

Hạn chế cần khắc phục:

Công tác chỉ đạo, tư vấn cho giáo viên còn chung chung, trong sinh hoạt chuyên môn chưa chia sẻ kinh nghiệm để giúp đồng nghiệp nâng cao năng lực đánh giá thường xuyên học sinh. Một số giáo viên ghi câu nhận xét còn chung chung, lời nhận xét trên sản phẩm của học sinh chưa hợp lí (TH Nhị Mỹ 2, TH Gáo Giồng, TH An Hòa, TH Hòa Tân 2). Giáo viên còn sửa sai thay học sinh, chưa giúp các em biết tự sửa sai, tự khắc phục để tránh sai sót lần sau. Đánh giá định kì về Năng lực và Phẩm chất còn cảm tính. Lưu trữ bài kiểm tra định kì của học sinh chưa đúng theo hướng dẫn của Công văn số 1646/SGDĐT-GDTH, ngày 07/12/2016 của Sở GDĐT (TH Nhị Mỹ 2, TH Gáo Giồng). Việc ra đề kiểm tra định kì chưa thực hiện đúng theo hướng dẫn của ngành như đề kiểm tra định kì cuối học kì I đối với phần viết của môn Tiếng Việt lớp Một chưa đúng theo hướng dẫn; các câu lệnh trong một số đề kiểm tra chưa hợp lí (dấu câu, lỗi chính tả, cấu trúc câu,...); chưa tổ chức cho học sinh sửa bài sau kiểm tra định kì; soát lỗi và chấm điểm chính tả trong bài kiểm tra chưa chính xác (Hòa Tân 2).

### **3. Nội dung: Nói không với văn mẫu**

Hiệu trưởng các trường có triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của ngành tới toàn thể cán bộ, giáo viên; nhắc nhở các tổ, giáo viên thực hiện nội dung dạy học nói không với văn mẫu trong các phiên họp chuyên môn, hội đồng sư phạm và tổ chức chuyên đề để chia sẻ kinh nghiệm sửa bài văn cho học sinh (TH Nhị Mỹ, TH Gáo Giồng, TH An Hòa, TH Hòa Tân 2). Có trường thành lập tổ tư vấn, tổ kiểm tra giám sát việc thực hiện nói không với văn mẫu như xem bài kiểm tra định kì, vở Tập làm văn của học sinh. Tổ tư vấn, tổ kiểm tra, giám sát đã tư vấn cụ thể những cách thực hiện giải pháp giúp giáo viên biết phát triển kĩ năng quan sát, kĩ năng nói, cách dùng từ và chọn ý của học sinh khi viết (TH An Hòa, TH Hòa Tân 2).

Hạn chế cần khắc phục:

Có trường trong các kế hoạch chưa thể hiện nội dung chỉ đạo và các giải pháp thực hiện việc nói không với văn mẫu trong năm học (TH Nhị Mỹ 2).

Các trường có thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc giáo viên thực hiện nói không với văn mẫu nhưng chưa có biện pháp hỗ trợ, giúp đỡ cụ thể cho giáo viên (TH Nhị Mỹ 2, TH Gáo Giồng).

Ngoài ra, qua quan sát lớp học, các hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh, xem một số vở, bài kiểm tra định kì vẫn còn bài Tập làm văn giống nhau, câu văn nghèo cảm xúc, ít sáng tạo (TH Nhị Mỹ 2, TH Gáo Giồng, TH Hòa Tân 2).

### **4. Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn**

Các trường có tổ chức triển khai Công văn số 1067/SGDDĐT-GDTH của Sở GDĐT ngày 08/8/2016 đến toàn thể cán bộ, giáo viên; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng có tham dự sinh hoạt chuyên môn cùng các tổ.

Hạn chế cần khắc phục:

Có trường chưa xây dựng kế hoạch chỉ đạo cụ thể việc sinh hoạt chuyên môn; chưa xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện sinh hoạt tổ chuyên môn; chưa tổ chức kiểm tra việc sinh hoạt chuyên môn của các tổ để hỗ trợ, tư vấn, thúc đẩy việc sinh hoạt chuyên môn hiệu quả (TH Nhị Mỹ 2, TH An Hòa, TH Hòa Tân 2). Một số biên bản sinh hoạt chuyên môn của tổ ghi chép các bước chưa theo hướng dẫn tại Công văn số 1067/SGDDĐT-GDTH của Sở GDĐT ngày 08/8/2016, chỉ liệt kê ra các việc cần thực hiện, mang tính hành chính, chưa thể hiện hết các ý kiến, giải pháp nhằm chia sẻ, tháo gỡ những khó khăn trong chuyên môn (TH Gáo Giồng, TH Hòa Tân 2). Đa số giáo viên chưa mạnh dạn chia sẻ những kinh nghiệm, trao đổi những khó khăn và tư vấn về chuyên môn khi tham gia sinh hoạt.

### **5. Sử dụng và bảo quản thiết bị dạy học**

Các trường triển khai công tác quản lí và sử dụng thiết bị dạy học đến tất cả các giáo viên ngay từ đầu năm học thông qua họp hội đồng sư phạm nhà trường. Các bộ phận có xây dựng các kế hoạch, có nhận xét đánh giá công tác sử dụng

thiết bị dạy học và nhắc nhở đôn đốc tăng cường sử dụng thiết bị dạy học đến tất cả giáo viên (TH Nhị Mỹ 2, TH Gáo Giông, TH An Hòa, TH Hòa Tân 2). Cán bộ quản lý thiết bị - thư viện nắm vững chuyên môn nghiệp vụ, sắp xếp, bảo quản sách và thiết bị tốt (TH Hòa Tân 2).

Hạn chế cần khắc phục:

Các loại hồ sơ sổ sách về quản lý thiết bị chưa đầy đủ, chưa đủ thông tin quy định (TH Nhị Mỹ 2, TH An Hòa). Hoạt động thư viện chưa phong phú, số lượt đến thư viện đọc sách của giáo viên chưa cao (TH Nhị Mỹ 2). Sổ thiết bị giáo dục chưa thống kê tăng giảm thiết bị hàng năm và xác nhận của lãnh đạo nhà trường cuối năm học (TH Gáo Giông). Cán bộ quản lý thiết bị - thư viện chưa lập sổ theo dõi thiết bị của giáo viên tự làm để thống kê số lượng trong năm (TH Hòa Tân 2). Thiếu sổ ghi kí hiệu tranh, chưa có kế hoạch xây dựng thư viện đạt chuẩn (TH An Hòa).

### **C. CHỈ ĐẠO CỦA SỞ GDĐT**

1. Hiệu trưởng các đơn vị được thanh tra khắc phục các sai sót, hạn chế trong việc thực hiện các nội dung trên; có kế hoạch khắc phục, quy trách nhiệm các cá nhân và thời gian khắc phục cụ thể, báo cáo kết quả khắc phục về Phòng GDĐT, về Sở GDĐT (qua Thanh tra).

2. Trên cơ sở các hạn chế thiếu sót đã nêu, Phòng GDĐT chỉ đạo các trường đối chiếu rà soát lại các thiếu sót của trường mình để khắc phục, không để các hạn chế, thiếu sót tương tự lặp lại tại trường mình.

3. Đặc biệt các trường cần tuyên truyền và tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung trọng tâm sau:

#### ***Đối với giáo dục Mầm non***

(a) Hiệu trưởng cần quan tâm và có giải pháp triển khai thực hiện tổ chức hoạt động giáo dục theo đúng Chương trình Giáo dục MN hiện hành thật hiệu quả; tạo mọi điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình Giáo dục MN; thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo Chương trình Giáo dục MN phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

(b) Các trường cần quan tâm đến công tác tổ chức bán trú, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và có biện pháp nâng cao chất lượng bữa ăn; thực hiện tốt các quy định về phòng, chống các bệnh truyền nhiễm cho trẻ.

(c) Hiệu trưởng cần quan tâm và có giải pháp triển khai thực hiện hiệu quả việc thực hiện chuyên đề giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; chú trọng đổi mới việc xây dựng, bố trí môi trường giáo dục, môi trường giao tiếp, môi trường chữ viết nhằm tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm, sáng tạo, phát triển ngôn ngữ, kỹ năng giao tiếp.

(d) Hiệu trưởng cần quan tâm và có giải pháp thực hiện hiệu quả việc quản lý, bảo quản và sử dụng thiết bị dạy học một cách hiệu quả.



### ***Đối với giáo dục Tiểu học***

(a) Hiệu trưởng cần quan tâm đến việc xây dựng kế hoạch, nhất là các giải pháp thực hiện phải cụ thể, khả thi, phù hợp tình hình thực tế của đơn vị, đồng thời, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, sơ tổng kết nghiêm túc, hiệu quả.

(b) Các trường cần tiếp tục thực hiện có hiệu quả Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT theo định hướng phát triển năng lực của học sinh, giúp học sinh biết được chỗ đúng, chưa đúng. Tổ chức giúp học sinh sửa sai, tránh sửa sai hộ cho học sinh, lời nhận xét trực tiếp hoặc trên vở, sản phẩm phải thật sự giúp học sinh biết tự khắc phục để tiến bộ ở các bài sau; thường xuyên tổ chức cho học sinh tự đánh giá sản phẩm của bản thân, tham gia đánh giá sản phẩm của bạn. Các trường cần tuyên truyền cho cha mẹ học sinh hiểu được mục đích của Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT nhằm thực hiện tốt việc phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong đánh giá học sinh.

(c) Hiệu trưởng cần quan tâm và có giải pháp thực hiện hiệu quả việc Nói không với văn mẫu, dạy học sinh một cách rập khuôn, máy móc.

(d) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên của các trường hiểu rõ mục đích ý nghĩa của sinh hoạt chuyên môn và thực hiện đúng theo hướng dẫn tại Công văn số 1067/SGDĐT-GDTH ngày 08/8/2016 của Sở GDĐT. Các đơn vị phải thật sự đưa sinh hoạt chuyên môn trở thành hoạt động thường xuyên, có chất lượng, khắc phục việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn một cách hình thức, qua loa, chiếu lệ. Nội dung sinh hoạt chuyên môn phải xuất phát từ yêu cầu thực tế giảng dạy, nâng cao năng lực, kỹ năng cho giáo viên. Nội dung sinh hoạt phải do chính giáo viên trong từng tổ chuyên môn đề xuất.

(e) Hiệu trưởng cần quan tâm và có giải pháp thực hiện hiệu quả việc quản lý, bảo quản và sử dụng thiết bị dạy học một cách hiệu quả; tạo điều kiện tốt cho giáo viên quản lý thư viện, thiết bị (kiêm nhiệm) học tập kinh nghiệm, trao đổi chuyên môn công tác thư viện và thiết bị.

Trên đây là Kết luận và chỉ đạo của Sở GDĐT sau thanh tra chuyên ngành việc thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục Mầm non, Tiểu học năm học 2018 - 2019./.

#### ***Nơi nhận:***

- HT các đơn vị được thanh tra (th/h);
- Các Phòng GDĐT (th/h);
- Giám đốc, các PGĐ Sở (theo dõi);
- Các phòng CNMV Sở (th/h);
- Lưu: VT, TTra, ThA, 10<sup>b</sup>.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Thanh Liêm**

